

Bản án số: 237/2022/HS-ST

Ngày: 30-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thế Anh

2. Ông Hoàng Công Hải

Thư ký phiên tòa: Ông Vương Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 204/2022/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 412/2022/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn H.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 10/3/1988, tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa giáo. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên cha: Đinh Văn T, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L. Anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ sau trong gia đình. Vợ: Đào Thị Thanh H1. Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/12/2016 bị Công an huyện G, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” theo quyết định số 13/QĐ-XPVPHC (đã thi hành ngày 12/12/2016).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1986

Trú tại: Xóm F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/7/2022, Đinh Văn H gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên là K nhà ở huyện Q, tỉnh Nghệ An hỏi “Có chỗ nào bán ma túy không, lấy cho em mười viên”. K trả lời: “Nếu lấy mười viên thì có giá là bảy mươi nghìn đồng một viên, lấy cả túi cho rẻ” thì H hỏi tiếp: “Nếu lấy cả túi thì giá là bao nhiêu tiền”, K trả lời: “Nếu lấy cả túi thì giá là ba triệu rưỡi” và H đồng ý. Sau đó, K cho Đinh Văn H một số thuê bao điện thoại và bảo H liên lạc để lấy ma túy. Khi H gọi điện thoại theo số mà K đã cho thì gặp một người đàn ông, H nói: “Em chỗ chị K giới thiệu” thì người đàn ông hẹn H đi đến gần khách sạn B thuộc xóm F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy và H đồng ý. Sau đó, H đi đến điểm hẹn và gọi điện thoại cho người đàn ông thì người đàn ông nói H đi vào đường ngay cạnh khách sạn B, tại vị trí cách khách sạn B khoảng 300m. Tại đây, Đinh Văn H thấy người đàn ông đang đứng đợi rồi đưa cho người đàn ông số tiền 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng); người đàn ông cầm tiền và chỉ cho H đến vị trí mép bờ đường để lấy ma túy (cách vị trí H đang đứng khoảng 10m). Đinh Văn H đến vị trí người đàn ông chỉ thì thấy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng, bên trong có chứa 01 gói nilon màu xanh, bên trong gói nilon màu xanh có chứa 200 viên ma túy Methamphetamine. Sau đó, H cầm gói ma túy và đi tìm chỗ sử

dụng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đinh Văn H đi đến khu vực đường bờ biển D thuộc xóm F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện D, tỉnh Nghệ An phối hợp với Đoàn biên phòng D, Bộ kiểm tra. Thấy vậy, Đinh Văn H thả gói ma túy từ trên tay xuống đất nên tổ công tác lập biên bản, thu giữ tại vị trí mặt đường (cạnh vị trí H đứng) 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, màu vàng, bên trong có 01 gói nilon màu xanh, bên trong gói nilon màu xanh có chứa 200 viên ma túy Methamphetamine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh. Tổ công tác Công an huyện D lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời lập biên bản niêm phong vật chứng, dẫn giải Đinh Văn H cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 21/7/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D và tại Bản Kết luận giám định số 1046/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 01/8/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Đinh Văn H gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine. Số viên nén màu hồng 200 viên thu giữ của Đinh Văn H có tổng khối lượng là 19,75gam.

Tại bản cáo trạng số: 225/CT-VKSDC ngày 10/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Đinh Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử; Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Đinh Văn H từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 180 viên ma túy

Methamphetamine, có khối lượng là 17,75 gam là vật chứng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu của Đinh Văn H là vật cấm lưu hành.

Tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh (đã qua sử dụng) Số IMEI 1: 864326054374776; Số IMEI 2: 864326054374768 thu giữ của Đinh Văn H, là chiếc điện thoại mà bị cáo H sử dụng vào việc liên lạc đề trao đổi mua ma túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì; lời nói sau cùng của bị cáo sau khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện D, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, khai nhận hành vi thực hiện của mình phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với nội dung của Cáo trạng đã quy kết, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/7/2022, tại khu vực đường bờ biển D

thuộc xóm F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Đinh Văn H đang có hành vi cất giữ trái phép 200 viên ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 19,75gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện D, tỉnh Nghệ An phối hợp với Đoàn biên phòng D, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh phát hiện và bắt quả tang. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt là "Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tính chất vụ án: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội; mặc dù biết ma túy là chất gây nghiện, có tác hại xấu đến sức khỏe của con người, làm băng hoại đạo đức, lối sống, tuân phong mỹ tục và gây ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, Nhà nước đã nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng vì thỏa mãn cơn nghiện và thái độ coi thường pháp luật, bị cáo vẫn lao vào con đường phạm tội. Do vậy, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, đồng thời ngăn ngừa tội phạm mới và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; biên bản xác minh điều kiện kinh tế đối với bị cáo và lời khai của bị cáo tại phiên tòa; thì bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về việc áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

- 180 viên ma túy Methamphetamine, có khối lượng là 17,75 gam là vật chứng còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định thu của Đinh Văn H, là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh (đã qua sử dụng) Số IMEI 1: 864326054374776; Số IMEI 2: 864326054374768 thu giữ của Đinh Văn H, là chiếc điện thoại mà bị cáo H sử dụng vào việc liên lạc để trao đổi mua ma túy nên cần tịch thu hóa giá nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về nội dung liên quan khác: Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đinh Văn H và người phụ nữ tên K là người đã giới thiệu người đàn ông cho H mua ma túy, theo lời khai của H nhưng do không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xác minh xử lý, khi nào xác minh rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Sự cần thiết của việc đưa vụ án ra xét xử lưu động: Trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện nhà xảy ra nhiều với tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng và phức tạp hơn. Vì thế, việc đưa vụ án ra xét

xử lưu động là cần thiết nhằm phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác phòng ngừa, đấu tranh triệt phá các đường dây, ổ nhóm tội phạm về ma túy và tệ nạn ma túy; kiểm chế và giải quyết cơ bản tình hình phức tạp về ma túy tại các tuyến, địa bàn trọng điểm; răn đe các đối tượng bất chấp quy định của pháp luật thực hiện các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy trong quần chúng nhân dân.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;
- Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 08 (T) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 28/07/2022.
3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư theo đúng quy định, dán kín, trên mép dán có chữ ký cán bộ tham gia, bị cáo Đinh Văn H và hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D, bên trong có chứa vật chứng thu giữ của Đinh Văn H còn lại sau khi lấy giám định gồm:

180 (Một trăm tám mươi) viên ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là 17,75 gam; 01 (Một) vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng, 01 (Một) gói nilon màu xanh và 01 (Một) phong bì thư niêm phong ban đầu.

- Tịch thu, hóa giá để nộp vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh, đã qua sử dụng, Số IMEI 1: 864326054374776; Số IMEI 2: 864326054374768 thu giữ của Đinh Văn H. (Vật chứng hiện đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu và Phiếu nhập kho ngày 11/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu).

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- Chi cục THADS huyện Diễn Châu;
- Công an huyện Diễn Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Danh Hùng